

## **BÁO CÁO**

### **Tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2021 và một số nhiệm vụ đã triển khai thực hiện Nghị quyết kỳ họp thứ 4 HĐND tỉnh** *(Báo cáo phục vụ kỳ họp thứ 5, HĐND tỉnh khóa XIII)*

Trong năm 2021, mặc dù phải đối mặt với rất nhiều khó khăn, thách thức, đặc biệt là tác động của tình hình dịch bệnh Covid-19, song Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh đã lãnh đạo, chỉ đạo các ngành, các cấp phát huy truyền thống đoàn kết, nỗ lực phấn đấu vượt qua khó khăn thách thức, năng động sáng tạo trong sản xuất kinh doanh, thu hút đầu tư... nên kinh tế - xã hội của tỉnh ta tiếp tục duy trì đà tăng trưởng và phát triển, **với 15/19 chỉ tiêu** chủ yếu đạt và vượt kế hoạch đề ra. Trong đó, tổng sản phẩm địa phương (GRDP) tăng **4,11%**, cao hơn mức tăng trưởng cùng kỳ năm 2020 (tỷ lệ tăng 3,45%) và bình quân chung của cả nước (tỷ lệ tăng 2,58%). Cơ cấu kinh tế tiếp tục chuyển dịch theo hướng tích cực, tăng dần tỷ trọng ngành công nghiệp, dịch vụ và giảm dần tỷ trọng ngành nông, lâm, ngư nghiệp<sup>1</sup>. Công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 tiếp tục triển khai quyết liệt. An sinh xã hội được đảm bảo; đời sống của đại bộ phận Nhân dân trong tỉnh cơ bản ổn định. Quốc phòng - an ninh được củng cố và tăng cường; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ổn định. Công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị được quan tâm; hiệu quả hoạt động của bộ máy chính quyền các cấp từng bước được nâng lên...

Bên cạnh đó, UBND tỉnh cũng đã kịp thời tổ chức Hội nghị quán triệt nội dung Nghị quyết HĐND tỉnh đã quyết nghị thông qua tại kỳ họp thứ 4 (tháng 12/2021); ban hành Quyết định, Kế hoạch, Chương trình hành động... triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Nghị quyết HĐND tỉnh; đồng thời, đã chỉ đạo các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố tăng cường tuyên truyền, phổ biến rộng rãi nội dung Nghị quyết HĐND tỉnh đến các tầng lớp Nhân dân, góp phần sớm đưa Nghị quyết đi vào cuộc sống. Kết quả nổi bật đạt được trên một số ngành, lĩnh vực chủ yếu như sau:

## **I. KẾT QUẢ NỔI BẬT ĐẠT ĐƯỢC VỀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI**

### **1. Kết quả trên một số ngành, lĩnh vực chủ yếu năm 2021.**

#### **a) Về phát triển kinh tế.**

- *Hoạt động sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản*: Tăng trưởng khá toàn diện, giá trị sản xuất toàn ngành tăng 3,1% so với cùng kỳ. Trong đó, tổng sản lượng lúa đạt khoảng 638.000 tấn, tăng 3,3% và năng suất bình quân đạt 66,4 tạ/ha, tăng 0,8 tạ/ha so với cùng kỳ; đã thực hiện 270 cánh đồng mẫu lớn, với tổng diện tích 13.189 ha. Toàn tỉnh đã và đang triển khai một số mô hình trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản ứng

<sup>1</sup> Cơ cấu kinh tế năm 2021: Nông, lâm nghiệp, thủy sản chiếm 29,4% (cùng kỳ 29,6%), công nghiệp - xây dựng chiếm 29,6% (cùng kỳ 28,3%), dịch vụ chiếm 36,5% (cùng kỳ 37,7%), thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm chiếm 4,5% (cùng kỳ 4,4%)

dụng công nghệ cao, theo chuỗi khép kín, phát huy lợi thế từng địa phương, bước đầu đem lại thu nhập khá cho người nông dân, góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất nông nghiệp, như: Trồng rau an toàn; rau, quả ứng dụng công nghệ cao, sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP; chăn nuôi bò lai, bò thịt chất lượng cao; nuôi gà thả đồi; sản xuất gà giống; nuôi tôm công nghệ cao trong nhà kính. Toàn tỉnh hiện có 84/113 xã đạt chuẩn nông thôn mới, đạt tỷ lệ 74,3% (riêng năm 2021, có 06 xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới) và có 04 đơn vị cấp huyện được công nhận hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới và đạt chuẩn nông thôn mới.

- *Về sản xuất công nghiệp*: Giá trị sản xuất công nghiệp tăng 7,65%. Chỉ số sản xuất công nghiệp tăng 6,56% so với cùng kỳ. Nhiều ngành sản xuất công nghiệp chủ lực của tỉnh tiếp tục tăng trưởng khá so với cùng kỳ, như: Ngành sản xuất bàn, ghế gỗ tăng 19,6%; ngành chế biến thực phẩm tăng 7%; dệt may tăng 3,2% so với cùng kỳ;... góp phần thúc đẩy sản xuất công nghiệp của tỉnh duy trì đà tăng trưởng, đóng góp quan trọng vào tăng trưởng kinh tế của tỉnh.

- *Về hoạt động thương mại, dịch vụ*: Tuy gặp nhiều khó khăn nhưng một số ngành vẫn duy trì được tăng trưởng. Kim ngạch xuất khẩu đạt cao nhất từ trước đến nay là 1,33 tỷ USD, vượt 15,6% kế hoạch và tăng 20,3%. Hàng hóa thông qua cảng biển đạt trên 13,6 triệu tấn, tăng 6,1%. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ xã hội tăng 4,5% so với cùng kỳ. Lượng khách du lịch đến tỉnh đạt 1,44 triệu lượt khách, giảm 35%; doanh thu du lịch đạt 1.730 tỷ đồng, giảm 27% so với cùng kỳ.

- *Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh* đạt 14.553 tỷ đồng, vượt 37,8% dự toán năm và tăng 13,5% so với cùng kỳ. Chi cân đối ngân sách địa phương là 17.475,8 tỷ đồng, vượt 14,5% dự toán năm và giảm 2,8% so với cùng kỳ. Tổng nguồn vốn huy động tại địa phương khoảng 80.760 tỷ đồng, tăng 9,5%; tổng dư nợ khoảng 89.150 tỷ đồng, tăng 6,8% so với cùng kỳ, trong đó nợ xấu chiếm khoảng 0,9% so với tổng dư nợ.

- *Về thực hiện kế hoạch đầu tư phát triển*: Tổng vốn đầu tư phát triển trên địa bàn tỉnh đạt 42.365 tỷ đồng, tăng 10,1% so với cùng kỳ. Công tác giải ngân vốn đầu tư công được quan tâm đẩy mạnh thực hiện; đến ngày 31/01/2022 đã giải ngân được 7.190 tỷ đồng, đạt 91,95% kế hoạch; nhờ đó, các công trình, dự án được đẩy nhanh tiến độ thực hiện, nhất là các công trình trọng điểm về giao thông, thủy lợi, y tế, giáo dục... để đảm bảo tiến độ hoàn thành theo kế hoạch đã phê duyệt<sup>2</sup>.

- *Về thu hút đầu tư*: Trong năm 2021, cơ quan có thẩm quyền đã phê duyệt chủ trương đầu tư 93 dự án trong nước, với tổng vốn hơn 104.300 tỷ đồng. Cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư 04 dự án FDI với tổng vốn đăng ký 80,3 triệu USD. Số lượng doanh nghiệp thành lập mới đạt 1.000 doanh nghiệp với tổng vốn đăng ký khoảng 12.500 tỷ đồng, giảm 7,7% về số doanh nghiệp và tăng 10,6% về vốn đăng ký so cùng kỳ. Đến cuối năm 2021, toàn tỉnh có khoảng 8.200 doanh nghiệp đăng ký kinh doanh, tổng vốn đăng ký gần 90 nghìn tỷ đồng (đạt bình quân 12,5 tỷ đồng/DN).

<sup>2</sup> Trong năm 2021, tỉnh Bình Định đã đưa vào sử dụng một số dự án, công trình trọng điểm, như: Đường ven biển (đoạn Cát Tiến - Đê Gi); Đường vào Cảng hàng không Phù Cát; Đường vào ga Diêu Trì; Đường Điện Biên Phủ nối dài (TP Quy Nhơn); Kè biển xã Nhơn Hải (TP Quy Nhơn), Khu Đèn thờ Tây Sơn Tam Kiệt (huyện Tây Sơn)...

### **b) Về văn hóa – xã hội.**

Các hoạt động văn hóa, thể thao, giáo dục, y tế luôn được tỉnh quan tâm đầu tư, cơ sở vật chất, nguồn nhân lực và chất lượng phục vụ ngày càng được nâng cao, đáp ứng nhu cầu hưởng thụ của nhân dân. Các cấp, các ngành trong tỉnh đã triển khai nghiêm túc, kịp thời, có hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 theo chỉ đạo của Trung ương và của tỉnh; trong đó, cùng cả nước chuyển từ chiến lược “Zero Covid” sang “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch bệnh”, tập trung phục hồi và đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, ổn định đời sống Nhân dân theo Nghị quyết số 128/NQ-CP của Chính phủ.

Công tác hỗ trợ an sinh - xã hội luôn được bảo đảm; toàn tỉnh đã cơ bản hoàn thành việc chi trả cho các nhóm đối tượng thuộc diện được hỗ trợ khó khăn do ảnh hưởng dịch Covid-19, với hơn 62.000 lao động không có giao kết hợp đồng lao động và một số đối tượng đặc thù khác, tổng kinh phí trên 93 tỷ đồng. Công tác giảm nghèo tiếp tục được quan tâm, tỷ lệ hộ nghèo bình quân toàn tỉnh theo chuẩn nghèo đa chiều còn 3,16%, giảm 0,95% so với năm 2020.

### **c) Về công tác cải cách hành chính; phòng chống tham nhũng, lãng phí.**

Công tác cải cách thủ tục hành chính, công khai, đơn giản hóa thủ tục hành chính; thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông và dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 được quan tâm chỉ đạo thực hiện, đạt kết quả tích cực. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tiếp tục khẳng định vai trò đầu mối và cần thiết trong công tác giải quyết thủ tục hành chính của các cơ quan hành chính cấp tỉnh. Công tác ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý nhà nước tiếp tục được quan tâm đẩy mạnh; từng bước xây dựng hoàn thiện chính quyền số, kinh tế số, xã hội số.

Công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; thanh tra, kiểm tra tại các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp luôn được quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện, đạt được những kết quả quan trọng. Công tác phát hiện, khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử các vụ việc, vụ án liên quan đến tham nhũng được tiến hành khẩn trương, xử lý đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo của công dân tại các cơ quan hành chính nhà nước thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả. Công tác tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý luôn được chú ý được tăng cường.

### **d) Về công tác đảm bảo quốc phòng – an ninh.**

Công tác quốc phòng - an ninh luôn được đảm bảo, huấn luyện quân sự, giáo dục quốc phòng và xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân tiếp tục triển khai theo kế hoạch. Đã tổ chức giao quân năm 2021 đạt 100% chỉ tiêu được giao; chỉ đạo diễn tập khu vực phòng thủ các huyện Vĩnh Thạnh, Phù Mỹ, Tuy Phước và diễn tập phòng, chống cháy rừng thị xã An Nhơn năm 2021 đạt mục đích, yêu cầu đề ra, phù hợp với tình hình dịch bệnh trên địa bàn. Chủ động nắm bắt tình hình, phát hiện, xử lý kịp thời nhiều vụ việc liên quan đến an ninh chính trị. Công tác đấu tranh phòng chống tội phạm được tăng cường; đã tổ chức nhiều đợt cao điểm ra quân tấn công, trấn áp các loại tội phạm, băng nhóm và phòng, chống tệ nạn xã hội. Tai nạn giao thông giảm trên cả 03 mặt về số vụ, số người chết và người bị thương.

*(Đính kèm Phụ lục Chỉ tiêu chủ yếu về phát triển kinh tế - xã hội năm 2021 và kế hoạch thực hiện năm 2022)*

## **2. Về công tác chăm lo phục vụ Nhân dân đón Tết Nguyên đán Nhâm Dần 2022.**

Quán triệt tinh thần chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã kịp thời chỉ đạo các các ngành, địa phương tập trung tổ chức thực hiện các nhiệm vụ và biện pháp cụ thể, đảm bảo cho Nhân dân đón Tết cổ truyền vui tươi, lành mạnh, an toàn, tiết kiệm gắn với an toàn phòng, chống dịch Covid-19 và tạo sự phấn khởi, động viên quyết tâm thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2022 ngay từ những tháng đầu năm.

Đã chỉ đạo triển khai hiệu quả Phương án dự trữ hàng hóa và bình ổn giá cả một số mặt hàng thiết yếu dịp trước, trong và sau Tết. Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường, giá cả hàng hóa và hoạt động của các cơ sở sản xuất, kinh doanh nhằm phát hiện, ngăn chặn kịp thời các vi phạm vận chuyển, sản xuất, kinh doanh hàng giả, hàng cấm, hàng nhập lậu, không đảm bảo chất lượng vệ sinh, an toàn thực phẩm... Tổ chức các hoạt động chỉnh trang đô thị, trang trí, tuyên truyền, cổ động trực quan, trưng bày biểu tượng linh vật Xuân Nhâm Dần... tạo điểm nhấn nổi bật phục vụ Nhân dân và du khách trong dịp Tết.

Các cấp, các ngành của tỉnh đã tổ chức hoạt động hỗ trợ, chăm lo đời sống các gia đình chính sách, người có công, hộ nghèo, gia đình bị thiệt hại ở các vùng lũ, đồng bào dân tộc thiểu số; thăm hỏi các đơn vị làm nhiệm vụ trực Tết, các xã nghèo, xã đặc biệt khó khăn,... với tổng số tiền hơn 70 tỷ đồng. Các địa phương đã trao kịp thời 46.256 suất quà của Chủ tịch nước tặng cho các đối tượng có công với cách mạng, với tổng số tiền trên 14 tỷ đồng; đã trao tặng 67.654 suất quà cho các đối tượng bảo trợ xã hội, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, mồ côi, khuyết tật, bệnh nhân đang điều trị tại các cơ sở y tế, với tổng kinh phí trên 35,5 tỷ đồng.... Các đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh chuẩn bị chu đáo tiền thưởng và quà Tết cho người lao động trước khi nghỉ Tết.

## **3. Một số kết quả nổi bật phát triển kinh tế - xã hội những tháng đầu năm 2022 (đến ngày 20/3/2022).**

- Trên lĩnh vực nông nghiệp, các địa phương trong tỉnh tập trung gieo sạ, chăm sóc các loại cây trồng vụ Đông Xuân 2021-2022 đúng lịch thời vụ, với diện tích gieo sạ lúa đạt 47.604 ha, đạt 100,1% kế hoạch. Đến nay, một số địa phương đã thu hoạch lúa trên các chân ruộng cao với diện tích là 1.250 ha; các trà lúa còn lại sinh trưởng, phát triển tốt. Hoạt động kiểm dịch động vật, kiểm soát giết mổ và tiêm phòng vắc xin, phòng chống các loại dịch bệnh trên gia súc, gia cầm được quan tâm chú trọng triển khai thực hiện. Tuy nhiên, từ cuối tháng 02 đến nay, dịch bệnh viêm da nổi cục trên đàn trâu, bò đã phát sinh cục bộ tại một số địa phương trong tỉnh; hiện các địa phương đang tập trung triển khai các biện pháp xử lý, dập tắt các ổ dịch, không để lây lan diện rộng.

- Hoạt động sản xuất công nghiệp tiếp tục duy trì đà tăng trưởng khá; chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp tháng 02 tăng 8,23%; lũy kế 2 tháng đầu năm tăng 7,46% so với cùng kỳ. Một số ngành công nghiệp chủ lực của tỉnh đã có sự tăng trưởng đáng kể như: Nhóm chế biến thủy sản, dệt, sản xuất giường, tủ, bàn, ghế, sản xuất và phân phối điện,... góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế của tỉnh.

- Hoạt động thương mại, dịch vụ, du lịch phát triển khá sôi động; hàng hóa phong phú, đa dạng, giá cả ổn định, đáp ứng tốt nhu cầu mua sắm, tiêu dùng của người dân, nhất là trong dịp Tết Nguyên đán Nhâm Dần. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ

tiêu dùng đạt 16.156,5 tỷ đồng, tăng 15,6% so với cùng kỳ. Kim ngạch hàng hóa xuất khẩu đạt 259,2 triệu USD, tăng 43,5% so với cùng kỳ. Hàng hoá thông qua cảng biển đạt 2 triệu TTQ, tăng 12,1% so với cùng kỳ. Toàn tỉnh đã đón được 693,4 nghìn lượt khách du lịch, tăng 28,7% so với cùng kỳ. Tổng doanh thu du lịch đạt 972 tỷ đồng, tăng 46,6% so với cùng kỳ. Ngành du lịch tỉnh đang triển khai phương án mở cửa, đón khách du lịch, đặc biệt là khách quốc tế đến Bình Định theo Kế hoạch mở cửa du lịch của Trung ương.

- Tổng thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn đến ngày 20/3/2022 là 3.136,3 tỷ đồng, đạt 27,8% dự toán năm và tăng 21% so với cùng kỳ. Tổng chi ngân sách địa phương là 3.241,7 tỷ đồng, đạt 20% dự toán năm, giảm 10,7% so với cùng kỳ.

## **II. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT KỲ HỌP THỨ 4, HĐND TỈNH KHÓA XIII**

Tại kỳ họp lần thứ 4, HĐND tỉnh đã quyết nghị thông qua 43 Nghị quyết về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đầu tư công và dự toán ngân sách Nhà nước trên địa bàn tỉnh. Các nghị quyết của Hội đồng nhân dân đóng vai trò rất quan trọng trong việc tổ chức và bảo đảm việc thi hành Hiến pháp và pháp luật, xây dựng chính quyền, quyết định phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng - an ninh, đề ra các chính sách nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân.

Ngay sau khi Nghị quyết HĐND được ban hành, UBND tỉnh đã tổ chức Hội nghị toàn tỉnh để quán triệt, triển khai thực hiện; chỉ đạo các ngành, các địa phương khẩn trương tuyên truyền, phổ biến rộng rãi đến các tầng lớp Nhân dân. Cùng với đó, đã ban hành các quyết định, kế hoạch, chương trình hành động triển khai thực hiện nghiêm túc, kịp thời, hiệu quả nhiệm vụ mà Nghị quyết HĐND tỉnh đã đề ra để phấn đấu đạt kết quả cao nhất; đặc biệt đã kịp thời ban hành Quyết định số 4950/QĐ-UBND ngày 13/12/2021 về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2022, Quyết định số 5079/QĐ-UBND ngày 20/12/2021 về việc phân bổ và giao kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách nhà nước năm 2022 và Quyết định số 135/QĐUBND ngày 13/01/2022 về một số chỉ tiêu và giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2022.

Đến nay, các các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố đã hoàn thành việc phân bổ kế hoạch năm 2022 cho các đơn vị trực thuộc, triển khai thực hiện thực chất, hiệu quả cơ cấu lại nền kinh tế gắn với nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh; phát triển kinh tế số, xã hội số; đẩy nhanh tiến độ xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; đẩy mạnh công tác thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công; đầu tư nâng cao chất lượng nhân lực; chú trọng phát triển văn hóa, bảo đảm an sinh xã hội và đời sống Nhân dân; quản lý chặt chẽ tài nguyên, môi trường; tiếp tục sắp xếp, tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo, điều hành và thực thi pháp luật; củng cố quốc phòng, an ninh, bảo đảm trật tự an toàn xã hội; làm tốt công tác thông tin, truyền thông...

## **III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2022**

Năm 2022, tỉnh Bình Định phấn đấu chỉ tiêu tổng sản phẩm địa phương (GRDP) tăng 6,0-6,5% và để đạt được chỉ tiêu chung này, tỉnh đặt mục tiêu tổng quát là: ***Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19, ưu tiên bảo vệ sức khỏe, tính mạng của người dân, tập trung tận dụng tốt cơ hội để thúc đẩy phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, thực hiện đồng bộ các giải pháp kích thích nền kinh tế, hỗ trợ và tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, không để suy giảm các động lực tăng trưởng trong dài***

**hạn. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tạo môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, khơi thông các nguồn lực cho phát triển, phấn đấu tốc độ tăng trưởng trên mức trung bình so với cả nước. Tiếp tục bảo đảm an sinh xã hội, cải thiện đời sống nhân dân; giữ vững ổn định chính trị, quốc phòng - an ninh và trật tự an toàn xã hội.** Trên cơ sở đó, Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh đã và đang lãnh đạo, chỉ đạo các cấp, các ngành, các địa phương tập trung thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm như sau:

1. Triển khai quyết liệt công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 theo tinh thần Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ và các Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương, của Tỉnh; tổ chức phân luồng cách ly các trường hợp F1 và điều trị các trường hợp F0 tại nhà dưới sự hỗ trợ, giám sát chặt chẽ của cơ quan y tế; đẩy mạnh tiến độ tiêm chủng vắc xin phòng Covid-19 cho người dân, trong đó triển khai nhanh việc tiêm vắc-xin cho trẻ em và tiêm mũi tăng cường; chuẩn bị chu đáo các điều kiện y tế để ứng phó hiệu quả với các biến chủng mới của virus SARS-COV-2, đặc biệt là biến chủng Omicron.

2. Tập trung rà soát, ban hành các cơ chế, chính sách tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội địa phương theo Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, Nghị quyết và các Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX. Triển khai hiệu quả Chương trình tổng thể phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội theo chủ trương, chính sách chung của Trung ương. Đẩy nhanh tiến độ lập Quy hoạch tỉnh Bình Định thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đảm bảo chất lượng và khả thi.

3. Tập trung triển khai thực hiện Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới. Đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học vào sản xuất nông - lâm - ngư nghiệp. Tích cực kêu gọi, thu hút đầu tư các dự án chế biến thủy sản, gia súc, gia cầm, nông, lâm sản, thực phẩm để nâng cao giá trị sản xuất; khuyến khích phát triển các chuỗi liên kết từ sản xuất, chế biến đến tiêu thụ sản phẩm nhằm tăng thu nhập cho người nông dân.

4. Tăng cường theo dõi, nắm bắt tình hình, tháo gỡ khó khăn, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp phát triển sản xuất kinh doanh, mở rộng thị trường xuất khẩu. Tập trung triển khai hiệu quả các giải pháp kích cầu, thúc đẩy phát triển thương mại, dịch vụ, du lịch.

Đẩy mạnh công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng và tập trung triển khai xây dựng hoàn thiện cơ sở hạ tầng Khu kinh tế Nhơn Hội và các khu, cụm công nghiệp, phục vụ thu hút đầu tư; đôn đốc các doanh nghiệp triển khai nhanh các công trình, dự án theo kế hoạch. Tiếp tục đẩy mạnh công tác quảng bá, kêu gọi, thu hút các dự án vào Khu kinh tế Nhơn Hội, các khu, cụm công nghiệp và các khu, điểm du lịch. Đôn đốc đẩy nhanh tiến độ GPMB và triển khai dự án Khu Công nghiệp, Đô thị và Dịch vụ Becamex VSIP Bình Định; Khu liên hợp sản xuất gang thép Long Sơn và Cảng tổng hợp quốc tế Long Sơn (Phù Mỹ); các dự án Nhà máy điện năng lượng tái tạo và các dự án sản xuất công nghiệp trên địa bàn tỉnh sớm hoàn thành, đi vào hoạt động.

5. Tập trung triển khai công tác GPMB, đầu tư xây dựng các dự án trọng điểm về kết cấu hạ tầng giao thông, thủy lợi, văn hóa, y tế, giáo dục... nhằm sớm hoàn thành, đưa vào khai thác, sử dụng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

6. Đẩy mạnh các biện pháp tăng thu ngân sách, phấn đấu thu ngân sách đạt và vượt kế hoạch đề ra. Tăng cường quản lý thu thuế, chống thất thu và xử lý nợ đọng thuế trên địa bàn tỉnh. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quá trình sử dụng ngân sách nhà

nước; tăng dần tỷ trọng chi đầu tư phát triển, tạo động lực phát triển kinh tế địa phương.

7. Tiếp tục thực hiện đẩy mạnh xã hội hóa và nâng cao chất lượng hoạt động trên các lĩnh vực y tế, giáo dục, văn hóa, thể dục thể thao. Thực hiện tốt công tác y tế dự phòng, chủ động phòng, chống dịch bệnh, bảo vệ sức khỏe cho Nhân dân. Thực hiện tốt công tác chăm sóc đối tượng chính sách và các mục tiêu an sinh xã hội, bảo đảm ổn định đời sống nhân dân, nhất là những vùng thường xuyên xảy ra thiên tai, lũ lụt. Tăng cường phát triển khoa học và công nghệ, thúc đẩy đổi mới sáng tạo; phát triển mạnh, đồng bộ hạ tầng thông tin, viễn thông, tạo nền tảng phát triển kinh tế số, xã hội số.

8. Đảm bảo thực hiện nghiêm túc, đầy đủ quy trình, thủ tục trong quá trình xây dựng Nghị quyết HĐND tỉnh; trong đó, chú trọng thực hiện đánh giá tác động của các cơ chế, chính sách cụ thể và toàn diện; rà soát, dự báo nhu cầu về vốn, đối tượng tác động sát với thực tiễn để dự kiến, bố trí nguồn lực đảm bảo cho việc thi hành triển khai Nghị quyết đạt hiệu quả cao nhất.

Tập trung thể chế hóa quan điểm, chủ trương, đường lối của Nghị quyết HĐND tỉnh đã ban hành thành các Quyết định, Kế hoạch, Chỉ thị, văn bản sát với tình hình thực tế, đưa ra các giải pháp có tính khả thi cao để chỉ đạo các cấp, các ngành, các địa phương triển khai kịp thời, hiệu quả. Đồng thời, tăng cường tuyên truyền, quán triệt các nội dung Nghị quyết đến các cơ quan, đơn vị, địa phương và các tầng lớp Nhân dân, nhằm sớm đưa Nghị quyết đi vào cuộc sống.

9. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động các cơ quan nhà nước; tăng cường công tác kiểm tra công vụ, kỷ luật kỷ cương hành chính. Từng bước hoàn thiện xây dựng chính quyền điện tử, thực hiện chuyển đổi số, nhằm hướng tới mục tiêu xây dựng nền hành chính dân chủ, chuyên nghiệp, hiện đại.

Tập trung triển khai thực hiện nghiêm túc công tác tiếp dân, giải quyết kịp thời đơn thư khiếu nại. Thực hiện có hiệu quả các chương trình, kế hoạch về quốc phòng, an ninh, phòng chống tội phạm và giữ gìn trật tự công cộng. Tiếp tục đẩy mạnh các biện pháp giảm thiểu tai nạn giao thông; phòng, chống cháy nổ trên địa bàn tỉnh

Trên đây là Báo cáo bổ sung tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2021 và một số nhiệm vụ đã triển khai thực hiện Nghị quyết kỳ họp thứ 4 HĐND tỉnh khóa XIII, UBND tỉnh kính báo cáo HĐND tỉnh./.

**Nơi nhận:**

- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Đại biểu HĐND tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, K3.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Tuấn Thanh**

## CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

### **I. CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU ĐẠT ĐƯỢC NĂM 2021**

#### **1. Các chỉ tiêu kinh tế:**

- Tổng sản phẩm địa phương (giá so sánh 2010) tăng 4,11%. Trong đó:
  - + Nông, lâm, thủy sản tăng 2,94%;
  - + Công nghiệp và xây dựng tăng 8,49%; riêng công nghiệp tăng 10,4%;
  - + Dịch vụ tăng 1,48%;
  - + Thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm tăng 6,44%.
- + GRDP bình quân đầu người đạt 63,2 triệu đồng/người.
- Chỉ số sản xuất công nghiệp tăng 6,56%.
- Kim ngạch xuất khẩu đạt 1.332,6 triệu USD.
- Tổng thu ngân sách trên địa bàn đạt 14.553 tỷ đồng. Trong đó: Thu nội địa đạt 13.206 tỷ đồng.
- Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội trên địa bàn tỉnh tăng 10,1%.

#### **2. Các chỉ tiêu xã hội**

- Duy trì mức sinh thay thế bình quân mỗi phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ có từ 2,0 đến 2,2 con.
- Tạo việc làm mới cho 25.146 lao động.
- Tỷ lệ lao động đã qua đào tạo, bồi dưỡng nghề đạt 58%.
- Giảm tỷ lệ hộ nghèo theo tiêu chí mới đạt 0,95%.
- Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 95%.
- Tỷ lệ người lao động tham gia bảo hiểm xã hội đạt 15,9%.
- Tỷ lệ trạm y tế có bác sỹ duy trì 100%.
- Tỷ lệ xã đạt chuẩn quốc gia về y tế duy trì 100%.
- Số giường bệnh trên 1 vạn dân đạt 34,6 giường.
- Tỷ lệ suy dinh dưỡng của trẻ em dưới 5 tuổi giảm còn dưới 8%.

#### **3. Các chỉ tiêu môi trường**

- Tỷ lệ che phủ rừng đạt 56,5%.
- Tỷ lệ dân cư nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh duy trì 100%. Trong đó: Tỷ lệ sử dụng nước sạch 28,43%.
- Tỷ lệ dân cư đô thị sử dụng nước sạch đạt 80,06%.
- Tỷ lệ chất thải rắn ở đô thị được thu gom đạt 80,65%.



## II. CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU CỦA KẾ HOẠCH NĂM 2022

### 1. Các chỉ tiêu kinh tế

- *Tốc độ tăng Tổng sản phẩm địa phương (GRDP): Tăng 6,0 – 6,5%.*

Trong đó, giá trị tăng thêm của các ngành:

+ *Nông, lâm, thủy sản tăng 3,2-3,4%.*

+ *Công nghiệp và xây dựng tăng 9,3 - 9,7% (trong đó công nghiệp tăng 10-10,4%).*

+ *Dịch vụ tăng 5,0-5,8%.*

+ *Thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm tăng 10%.*

+ *GRDP bình quân đầu người đạt 66,34 triệu đồng/người/năm.*

- *Chỉ số sản xuất công nghiệp tăng 6,5-7%.*

- *Tổng kim ngạch xuất khẩu đạt 1.350 triệu USD.*

- *Tổng thu ngân sách trên địa bàn tỉnh 11.267 tỷ đồng (trong đó, thu nội địa 10.200 tỷ đồng).*

- *Tổng nguồn vốn đầu tư phát triển toàn xã hội trên địa bàn tỉnh tăng 10%.*

### 2. Các chỉ tiêu xã hội

- *Duy trì mức sinh thay thế bình quân mỗi phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ có từ 2,0 đến 2,2 con.*

- *Tạo việc làm mới cho 28.000 lao động.*

- *Tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề, bồi dưỡng nghề đạt 60% trở lên.*

- *Tỷ lệ hộ nghèo giảm từ 1,5-2% (theo tiêu chí mới).*

- *Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt từ 95% trở lên.*

- *Tỷ lệ người lao động tham gia bảo hiểm xã hội đạt 17,05%.*

- *Tỷ lệ trạm y tế có bác sỹ duy trì 100%.*

- *Tỷ lệ xã đạt chuẩn quốc gia về y tế duy trì 100%.*

- *Số giường bệnh trên 1 vạn dân đạt 35 giường.*

- *Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng thể nhẹ cân giảm còn dưới 7,8%.*

### 3. Các chỉ tiêu môi trường

- *Tỷ lệ che phủ rừng đạt 56,9%.*

- *Tỷ lệ dân cư nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh duy trì 100%, trong đó tỷ lệ sử dụng nước sạch đạt 31%.*

- *Tỷ lệ dân cư đô thị sử dụng nước sạch đạt 84,22%.*

- *Tỷ lệ chất thải rắn ở đô thị được thu gom 81%.*